

Cảm nhận bài thơ Đàn ghi ta của Lor-ca Ngữ văn 12

Dàn ý Cảm nhận bài thơ Đàn ghi ta của Lor-ca

I. Mở bài

Tác giả Thanh Thảo là nhà thơ thuộc thế hệ các nhà thơ chống Mỹ có thành tựu, có tiếng nói thơ riêng được công chúng chú ý, kể cả thơ viết về chiến tranh và thời hậu chiến.

- Thơ Thanh Thảo luôn tìm tòi cái mới, nỗ lực cách tân thơ Việt, ông khước từ lối biểu đại dễ dãi, tìm kiếm những cách biểu đạt mới và đề xuất một mỹ cảm hiện đại cho thơ.

- Đàn ghi -ta của Lor- ca tiêu biểu cho sự nỗ lực cách tân thơ Việt của Thanh Thảo, mặc dầu bài thơ còn khó hiểu vì ít nhiều nhuộm màu sắc tượng trưng và siêu thực mà ông học tập ở chính nhà thơ hiện đại Tây Ban Nha: Ga-xi-a Lor-ca.

II. Thân bài

1. Lấy cảm hứng từ cái chết bi thảm của nhà thơ lớn Tây Ban Nha Bài thơ được gọi cảm hứng từ cái chết bi thảm của Lor-ca (1898/- 1936).

Lor-ca là nhà thơ lớn của đất nước Tây Ban Nha, một trong những tài năng sáng chói của văn học hiện đại Tây Ban Nha. Ông đã cơ ngạo, cổ vũ nhân dân trong cuộc đấu tranh với thế lực phản động, đòi quyền sống chính đáng với một nghệ thuật mới mẻ, gây ảnh hưởng xã hội to lớn trong nhân dân.

Hoảng sợ trước điều đó, năm 1936, chế độ phản động cực quyền thâm phát xít đã bắt giam và bắn chết ông. Có thể nói tên tuổi của Lor-ca trở thành một biểu tượng, là ngọn cờ tập hợp các nhà văn hóa Tây Ban Nha và trên thế giới chiến đấu chống chủ nghĩa phát xít để cùng bảo vệ văn hóa dân tộc và văn minh nhân loại. Lor-ca có một câu thơ rất nổi tiếng “Khi tôi chết hãy chôn tôi với cây đàn”. Cái chết bi thảm ấy và cây đàn kỳ diệu này đã khơi nguồn cảm hứng cho Thanh Thảo viết bài thơ Đàn ghi-ta của Lor-ca (bài thơ, như ta đã thấy, có đề từ là câu thơ của người nghệ sĩ F.Glor-ca).

2. Hình tượng trung tâm xuyên suốt tác phẩm chính là: tiếng đàn ghi-ta

Nếu cái chết bi thảm của Lor-ca gây cảm xúc mạnh cho Thanh Thảo thì tiếng đàn ghi-ta của Lor-ca đã trở thành hình tượng trung tâm xuyên suốt bài thơ của ông. Bởi Lor-ca chính là một nhà thơ lớn, một nhà nghệ sĩ lớn, và cái biểu trưng cho người nghệ sĩ ấy không gì đúng hơn là chính tiếng đàn của Lor-ca tiếng đàn ghi ta truyền thông của dân tộc Tây Ban Nha (guitare espagnol).

Tiếng đàn ghi- ta là đại diện là gương mặt, là cuộc đời, là tài năng và phẩm chất nghệ sĩ của Lor-ca, in đậm dấu ấn riêng của người nghệ sĩ tài hoa và khí phách, nhưng cũng phảng phất hồn dân tộc Tây Ban Nha trong đó. Có thể nói hình tượng tiếng đàn được tác giả Thanh Thảo xây dựng rất độc đáo, công phu và sáng tạo, tuy ít nhiều có nhuộm màu sắc tượng trưng và siêu thực mà ông học tập ở chính nhà thơ Ga-xi-a Lor-ca. Bài thơ được cấu trúc hấp dẫn theo diễn biến của tiếng đàn, cũng là cuộc đời nhà thơ lớn Tây Ban Nha.– Khổ 1: Tiếng đàn du ca của người nghệ sĩ lang thang.

- Khổ 2 và 3: Là cảnh Lor-ca bị điệu về bãi bắn, tiếng đàn ghi-la rờn rờn máu chảy.

- Khổ 4: Tiếng đàn gợi thương cảm về cái chết thê thảm của nhà thơ chiến sĩ nhưng đó lại là tiếng đàn bất tử của người anh hùng trong lòng dân tộc và nhân loại.

- Khổ 5: Sự siêu thoát của Lor-ca: “tiếng ghi-ta nâu” đã thành “chiếc ghi-ta màu bạc”, thành con thuyền đưa Lor-ca sang ngang qua dòng sông sinh tử đến thế giới của vĩnh hằng.

- Khổ 6: Sự tự giải thoát, sự lìa bỏ tất cả của Lor-ca, nhưng linh hồn bất tử “ ông vẫn ca hát, mãi mãi hát ca, và tiếng đàn ghi-ta kì diệu ấy vẫn vang lên thánh thót: li-la li-la li-la...”

3. Cảm nhận về đoạn thơ

Không ai chôn cất tiếng đàn Tiếng đàn như cỏ mọc hoang Giọt nước mắt vàng trắng Long lanh trong đáy giếng.

Hình ảnh hoán dụ (không ai chôn cất tiếng đàn), hình ảnh so sánh tiếng đàn như cỏ mọc hoang gợi thương cảm về cái chết thê thảm của nhà thơ chiến sĩ trong tay bọn phát xít khi đất nước còn chìm trong sự thống trị dã man của chúng. Đặc biệt hình ảnh giọt nước mắt vàng trắng là một hình tượng thơ siêu thực đa nghĩa bắt nguồn từ một sự việc thực: Kẻ thù sau khi bắn nhà thơ đã vứt xác ông xuống giếng để phi tang. Nếu sử dụng bút pháp hiện thực thì chỉ diễn tả được đau thương và tội ác nhưng Thanh Thảo còn muốn nói nhiều hơn: tình thương, sự cao khiết, sự tỏa sáng Giếng nước, nơi kẻ thù vứt xác anh, lại là nơi tia sáng long lanh tâm hồn anh như có vàng trắng soi vào. Sự dập vùi chuyển hóa

III. Kết bài

Khổ thơ dường như đã hội tụ được cả cái chết bi thảm và tiếng đàn kì diệu của Lor-ca trong những hình tượng thơ sáng tạo cách tân để ca ngợi tiếng đàn bất tử của người nghệ sĩ Tây Ban Nha, để nói lên một chân lí: nghệ thuật của nhân dân trường tồn vĩnh cửu.

Văn mẫu lớp 12: Cảm nhận bài thơ Đàn ghi ta của Lor-ca

Trong nửa đầu bài thơ, một không gian Tây Ban Nha đặc thù, nhất là không gian miền quê An-đa-lu-xi-a yêu dấu của Lor-ca đã được gọi lên. Giữa không gian đó, nổi bật hình tượng người nghệ sĩ lãng du có tâm hồn phóng khoáng, tha thiết yêu người, yêu đời, nhưng nghịch lý thay, lại không ngừng đi theo một tiếng gọi huyền bí nào đó hướng về miền đơn độc:

Những tiếng đàn bọt nước

Tây Ban Nha áo choàng đỏ gắt

Li-la li-la li-la

Đi lang thang về miền đơn độc

Với vầng trăng chói chát

Trên yên ngựa mỏi mòn

...

Tiếng ghi ta lá xanh biết mấy

Tiếng ghi ta tròn bọt nước vỡ tan

Tại sao tác giả lại có thể gọi lên được những điều ấy? – Trước hết là nhờ "đàn ghi ta của Lor-ca". Tất nhiên, ở đây ta không nói tới một cây đàn cụ thể, dù vẫn biết Lor-ca là nghệ sĩ trình tấu rất xuất sắc ghi ta và dương cầm. Đàn ghi ta ở đây chính là thơ Lor-ca, là bản mệnh của Lor-ca. Đọc thơ Lor-ca, ta thường bắt gặp hình tượng một chàng kị sĩ đi mãi miết, vô định dưới vầng trăng khi đỏ, khi đen, khi rạng ngời, khi u tối, khi nồng nàn, khi buốt lạnh,...

Ta cũng thường được ngập mình trong phong vị, hương sắc riêng không thể nào quên được của miền quê Gra-na-đa thuộc xứ An-đa-lu-xi-a, nơi ngày xưa từng được xem là "một trong những vương quốc đẹp nhất của châu Phi" do người Ả-rập dựng nên. Ở đó có những chàng hiệp sĩ đầu bò tót khoác trên mình tấm áo choàng đỏ, có những cô gái Di-gan nước da nâu gợi tình tràn trề sức sống, có những vườn cam, những rừng ô-liu xanh một màu xanh huyền hoặc. Đặc biệt, ở đó luôn vang vọng tiếng đàn ghi ta – âm thanh nức nở, thở than làm vỡ toang cốc rượu bình minh, tựa tiếng hát của một con tim bị tử thương bởi năm đầu kiếm sắc, không gì có thể bắt nó im tiếng (ý thơ trong bài Đàn ghi ta)...

Thanh Thảo quả đã nhập thần vào thế giới thơ Lor-ca để lấy ra và đưa vào bài thơ của mình những biểu tượng ám ảnh bền chôn vón của chính thi hào Tây Ban Nha. Nhưng vấn đề không đơn giản chỉ là sự "trích dẫn". Tất cả những biểu tượng kia

đã được tổ chức lại xung quanh biểu tượng trung tâm là cây đàn, mà xét theo "nguồn gốc", vốn cũng là một biểu tượng đặc biệt trong thơ Lor-ca – người mê dân ca, "chàng hát rong thời trung cổ", "con sơn ca xứ An-đa-lu-xi-a". Cây đàn từ chỗ mang hàm nghĩa nói về một định hướng sáng tạo gắn thơ với dòng nhạc dân gian, rộng ra, nói về một tình yêu vô bờ và khắc khoải đối với quê hương, đến Thanh Thảo, nó đã nhập một với hình tượng Lor-ca, hay nói cách khác, nó đã trở thành hình tượng "song trùng" với hình tượng Lor-ca.

Cây đàn cất lên tiếng lòng của Lor-ca trước cuộc sống, trước thời đại. Nó là tinh thần thơ Lor-ca, là linh hồn, và cao hơn cả là số phận của nhà thơ vĩ đại này. Bởi thế, trên những văn bản thơ trước đây của Lor-ca là một văn bản mới của nhà thơ Việt Nam muốn làm sống dậy hình tượng người con của một đất nước, một dân tộc yêu nghệ thuật, ưa chuộng cuộc sống tự do, phóng khoáng. Hơn thế nữa, tác giả muốn hợp nhất vào đây một "văn bản" khác của đời sống chính trị Tây Ban Nha mùa thu 1936 – cái "văn bản" đã kể với chúng ta về sự bạo ngược của bọn phát xít khi chúng bắt đầu ra tay tàn phá nền văn minh nhân loại và nhân tâm cắt đứt cuộc đời đang ở độ thanh xuân của nhà thơ được cả châu Âu yêu quý :

Tây Ban Nha

Hát nghêu ngao

Bỗng kinh hoàng

Áo choàng bê bết đỏ

Lor-ca bị điệu về bãi bắn

Chàng đi như người mộng du

...

Tiếng ghi ta ròn ròn

Máu chảy

Ở trên, bài thơ của Thanh Thảo đã được trích theo lối cắt tĩa, phục vụ cho việc làm tường minh các ý thơ có trong đó. Trên thực tế, Đàn ghi ta của Lor-ca có một cấu trúc đầy ngẫu hứng, với sự xô nhau, đan cài nhau, tương tác với nhau của các văn bản. Chính nhờ vậy, tiếng hát yêu đời của Lor-ca được Thanh Thảo gọi lại, càng trở nên tha thiết hơn giữa tan nát dập vùi và những ám ảnh tưởng phi lí luôn dày vò nhà thơ Tây Ban Nha bỗng trở thành sự tiên tri sáng suốt. Sáng tạo nghệ thuật của Thanh Thảo được bộc lộ rõ trên các giao điểm này.

Những hình ảnh, biểu tượng vốn có trong thơ Lor-ca được làm mới để chuyên chở những cảm nhận về chính thơ Lor-ca và về thân phận các nhà thơ trong thời

hoành hành của bạo lực. Câu thơ những tiếng đàn bọt nước ở đầu bài nếu được nối kết với các câu thơ khác là tiếng ghi ta tròn bọt nước vỡ tan và tiếng ghi ta rờn rờn – máu chảy, sẽ bộc lộ một tiềm năng ý nghĩa lớn hơn nhiều so với ý nghĩa dễ nhận thấy gắn liền với việc diễn tả âm thanh tuôn trào, sôi động của tiếng đàn.

Tiếng đàn giống như tiếng kêu cứu của con người, của cái đẹp trong thời khắc bị đẩy tới chỗ tuyệt diệt. Không có gì khó hiểu khi dưới ngòi bút Thanh Thảo, tiếng đàn cũng có màu (nâu, xanh), có hình thù (tròn), có sinh mệnh (rờn rờn máu chảy), bởi tiếng đàn ở đây chính là sự cảm nhận của nhà thơ nay về tiếng đàn xưa. Theo đó, tiếng đàn không còn là tiếng đàn cụ thể nữa, nó là sự sống muôn màu hiện hình trong thơ Lor-ca và là sinh quyền văn hoá, sinh quyền chính trị – xã hội bao quanh cuộc đời, sự nghiệp Lor-ca.

Rồi màu đỏ gắt của tấm áo choàng, không nghi ngờ gì, là sáng tạo của Thanh Thảo. Nó không đơn thuần là màu của một trang phục. Nó có khả năng ám gợi một điều kinh rợn sẽ được nói rõ ra trong khổ thơ sau : áo choàng bê bết đỏ tức là tấm áo choàng đẫm máu của Lor-ca, của bao con người vốn chỉ biết hát nghêu ngao niềm yêu cuộc đời với trái tim hồn nhiên, ngây thơ, trong trắng, khi bị điệu về bãi bắn một cách tàn nhẫn, phũ phàng, phi lí (câu thơ chàng đi như người mộng du có phần thể hiện sự phi lí không thể nào nhận thức nổi này).

Cùng một cách nhìn như thế, độc giả sẽ thấy những thi liệu của thơ Lor-ca (mà truy nguyên, một phần không nhỏ vốn là thi liệu của những bài dân ca An-đơ-lu-xi-a) như hình ảnh người kỵ sĩ đi lang thang, yên ngựa, vàng trắng đã thực sự được tái sinh lần nữa trong một hình hài mới và gây được những ấn tượng mới. Các từ miền đơn độc, chênh choáng, mồi mòn gắn với chúng đã tạo ra một trường nghĩa chỉ sự mệt mỏi, bất lực, bòn chòn, thối thòm không yên của con người khi đối diện thực sự với cái bản chất phong phú vô tận của cuộc sống.

Với kiểu tạo điểm nhấn ngôn từ của Thanh Thảo, ta hiểu rằng cảm giác đó không chỉ có ở Lor-ca. Nó là một hiện tượng có tính phổ quát, không của riêng ai, không của riêng thời nào, tất nhiên, chỉ được biểu hiện đậm nét và thực sự trở thành "vấn đề" trong thơ của những nhà thơ luôn thắc mắc về ý nghĩa của tồn tại. Gồm một chuỗi âm thanh mơ hồ khó giải thích, dòng thơ li-la li-la li-la xuất hiện hai lần trong thi phẩm một mặt có tác dụng làm nhoè đường viền ý nghĩa của từng hình ảnh, biểu tượng đã được ném ra chùng như lộn xộn, mặt khác, đảm nhiệm một phần chức năng liên kết chúng lại thành một chỉnh thể, nhằm biểu hiện tốt nhất cái nhìn nghệ thuật của tác giả và giải phóng bài thơ khỏi sự trói buộc của việc thuật, kể những chuyện đã xảy ra trong thực tế.

Quả vậy, dù không có sự kiện nào của cuộc đời Lor-ca được kể lại một cách rành mạch, chi tiết, nhưng độc giả hiểu thơ không vì thế mà cho rằng thiếu. Cái người ta thấy đáng quan tâm lúc này nằm ở chỗ khác. Đó là sự tự bộc lộ của chủ thể sáng tạo khi ráo riết suy nghĩ về số phận đầy bất trắc của nghệ thuật và khả năng

làm tan hoà những suy nghĩ ấy trong một thứ nhạc thơ tác động vào người tiếp nhận bằng hình thức ám gợi tượng trưng hơn là hình thức giải bày, kể lể kiêu lãng mạn.

Tất nhiên, chúng ta có quyền cắt nghĩa tại sao lại li-la chứ không phải là cái gì khác. Hoa li-la (tử đinh hương) với màu tím mê hoặc, nao lòng, từng là đối tượng thể hiện quen thuộc của nhiều thi phẩm và hoạ phẩm kiệt xuất trong văn học, nghệ thuật phương Tây chẳng ? Hay đó là âm thanh lời đệm (phần nhiều mang tính sáng tạo đột xuất) của phần diễn tấu một ca khúc, hoặc nữa là âm thanh mô phỏng tiếng ngân mê đắm của các nốt đàn ghi ta dưới tay người nghệ sĩ ?... Tất cả những liên hệ ấy đều có cái lí của chúng!

Ở nửa sau của bài thơ, tác giả suy tưởng về sức sống kì diệu của thơ Lor-ca nói riêng và về sự trường tồn của nghệ thuật chân chính nói chung, vốn được sáng tạo bằng chính trái tim nặng trĩu tình yêu cuộc sống của các nghệ sĩ :

Không ai chôn cất tiếng đàn

Tiếng đàn như cỏ mọc hoang

Giọt nước mắt vầng trăng

Long lanh đáy giếng

Đường chỉ tay đã đứt

Dòng sông rộng vô cùng

Lor-ca bơi sang ngang

Trên chiếc ghi ta màu bạc

Chàng ném lá bùa cô gái Di-gan

Vào xoáy nước

Chàng ném trái tim mình

Vào lặng yên bất chợt

Li-la li-la li-la...

Câu thơ không ai chôn cất tiếng đàn có lẽ đã được bật ra trong tâm thức sáng tạo của Thanh Thảo khi ông nghĩ tới lời thỉnh cầu của Lor-ca trong bài Ghi nhớ – lời thỉnh cầu đã được dùng làm đề từ cho bài thơ " Đàn ghita của Lor-ca". Không, ở đây không có thao tác đối lập sắc lẹm của lí trí mà nhiều thi sĩ ưa dùng trong các

bài thơ "chân dung" hay "ai điệu", nhằm làm nổi bật những tứ thơ "mới" mang tính chất "ăn theo". Chỉ có sự đau đớn trước cái chết thảm khốc của một thi tài mãnh liệt, mà xác bị quăng xuống một giếng sâu (hay vực ?) gần Gra-na-đa. Dĩ nhiên, ý nguyện của Lor-ca – một ý nguyện thể hiện chất nghệ sĩ bẩm sinh hoàn hảo của nhà thơ, nói lên sự gắn bó vô cùng sâu nặng của ông đối với nguồn mạch dân ca xứ sở – đã không được thực hiện. Nhưng nghĩ về điều đó, những liên tưởng dồn tới và ta bỗng vỡ ra một chân lí : không ai chôn cất tiếng đàn và dù muốn chôn cũng không được ! Đây là tiếng đàn, một giá trị tinh thần, chứ không phải là một cây đàn vật thể. Tiếng đàn ấy trường cửu cùng tự nhiên và hơn thế, bản thân nó chính là tự nhiên. Nó vẫn không ngừng vươn lên, lan toả, ngay khi người nghệ sĩ sáng tạo ra nó đã chết.

Dù thật sự thấm thía chân lí nói trên, tác giả vẫn không ngăn nổi lòng mình khi viết ra những câu thơ đau xót hết mực, thấm đượm một cảm giác xa vắng, bơ vơ, cô độc, như cảm giác của ta khi thấy cỏ mọc hoang đang ngao hát bài ca vắng người giữa mang mang thiên địa. Không phải ngẫu nhiên mà trong ít nhất hai phương án ngôn từ có thể dùng, Thanh Thảo đã lựa chọn cách diễn đạt không ai chôn cất chứ không phải là không ai chôn được ! Đến lượt độc giả, giọt nước mắt vàng trắng cứ mãi làm ta thao thức, dù nó long lanh trong im lặng, và hình như càng im lặng trong thăm thẳm đáy giếng, nó lại càng long lanh hơn bao giờ hết.

Từ câu đường chỉ tay đã đứt đến cuối bài, nhịp điệu, tiết tấu của thi phẩm không còn gấp gáp và dồn bức nữa. Nó chậm rãi và lắng sâu. Điều này tuân theo đúng lô gích tái hiện và suy ngẫm (tạm quy về phạm trù "nội dung") mà tác giả chọn lựa. Nhưng quan trọng hơn, nó tuân theo lô gích tồn tại của chính cuộc đời : tiếp liền cái chết là sự sinh thành, sau bộc phát, sôi trào là tĩnh lặng, trầm tư, nói theo sự mù loà, khủng hoảng (của xã hội loài người) là sự khôn ngoan, chín chắn,... Trong muôn nghìn điều mà con người phải nghĩ lại khi đã "khôn dần lên", sự hiện diện của nghệ thuật trong đời sống là một trong những điều khiến ta trân trọng nhiều nhất. Việc quy tội, kết tội cho một đối tượng cụ thể nào đó đã đối xử thô bạo với nghệ thuật không còn là chuyện thiết yếu nữa.

Hãy lắng lòng để chiêm ngưỡng một sự siêu thoát, một sự hoá thân. Trên dòng sông của cuộc đời, của thời gian vĩnh cửu mà trong khoảnh khắc bừng tỉnh thoát khỏi mê lầm, ta tưởng thấy nó hiện hình cụ thể và dang chiếu ngang trời, có bóng chàng nghệ sĩ Lor-ca đang bơi sang ngang trên chiếc ghi ta màu bạc. Chàng đang vẫy chào nhân loại để đi vào cõi bất tử. Chiếc ghi ta, cũng là con thuyền thơ chở chàng, có ánh bạc biêng biếc, hư ảo một màu huyền thoại...

Trên thực tế, cái chết của Lor-ca là cái chết tức tưởi do bọn phát xít Frãng-cô gây nên. Nhưng nhìn suốt chiều dài lịch sử, ta thấy Lor-ca không phải là trường hợp nghệ sĩ đầu tiên hay cuối cùng chịu kết cục bi thương bởi các thế lực thù địch với cái đẹp. Vậy phải chăng có thể xem những khổ nạn liên tục là một phần tất yếu trong định mệnh của họ ? Hẳn Thanh Thảo đã nghĩ vậy khi viết tiếp những câu thơ thật gọn ghẽ, "nhẹ nhõm" và "mênh mang" (ta hãy chú ý tới điểm rơi cuối

dòng thơ của các từ, cụm từ như đã đứt, vô cùng, sang ngang). Dù ai tiếc thương mặc lòng, đối với người nghệ sĩ như Lor-ca, khi đường chỉ tay đã đứt (đường chỉ tay như dấu ấn của số mệnh đóng lên cơ thể con người), chàng đã dứt khoát được giải thoát. Còn nuôi làm chi lá bùa hộ mệnh được xem là vật tàng trữ những sức mạnh thần diệu mà cô gái Di-gan trao cho. Chàng, dứt khoát và mạnh mẽ, ném nó "chìm lìm" (chữ của Hàn Mặc Tử) vào xoáy nước hư vô, như ném trái tim mình vào lặng yên bất chợt – cái lặng yên của sự "đốn ngộ", cái lặng yên sâu thẳm, anh minh, mà ở đó, lời nói đã tan đi trong chính nó. Chàng đã đoạt lấy thể chủ động trước cái chết của mình. Chàng đã thắng không chỉ lũ ác nhân mà còn thắng cả chính định mệnh và hư vô nữa.

Từ điểm này nhìn lại, ta bỗng thấy câu thơ chàng đi như người mộng du ở phần trên có thêm tầng nghĩa mới. Bị lôi đến chỗ hành hình, Lor-ca vẫn sống như người trong cõi khác. Chàng đang bận tâm đuổi theo những ý nghĩ xa vời. Chàng đâu thèm chú ý tới máu lửa quanh mình lúc đó. Chàng đã không chấp nhận sự tồn tại của bạo lực. Chàng chết, nhưng kẻ bắt lực lại chính là lũ giết người! ở đây, có một cái gì gọi ta nhớ tới sự tuần nạn của Chúa Giê-su trên núi Sọ. Lại thêm một "văn bản" nữa ẩn hiện tỏ mờ dưới văn bản thơ của Thanh Thảo[1]!...

Trong đoạn thơ cuối bài vừa phân tích, người đọc càng nhìn thấy rõ hơn sự vững vàng của tác giả trong việc phối trí các hình ảnh, biểu tượng lấy từ nhiều "văn bản" khác nhau vào một tổng thể hài hoà. Tưởng không có gì chung giữa đường chỉ tay, lá bùa, xoáy nước và cả lặng yên nữa. Vậy mà, nhờ được "tắm" trong một "dung môi" cảm xúc có cường độ mạnh cùng sự suy tư có chiều sâu triết học, tất cả chúng trở nên ăn ý với nhau lạ lùng để cùng cất tiếng khẳng định ý nghĩa của những cuộc đời dâng hiến hoàn toàn cho nghệ thuật, cũng là cho một nhu cầu tinh thần vĩnh cửu của loài người. Là sản phẩm tinh túy của những cuộc đời như thế, thơ ca làm sao có thể chết? Nó tồn tại như là hơi thở xao xuyến của đất trời. Nó gieo niềm tin và hi vọng. Nó khơi dậy khát khao hướng về cái đẹp. Nó thanh lọc tâm hồn để ta có được tâm thế sống an nhiên giữa cuộc đời không thôi xáo động, vĩnh viễn xáo động. Muốn mô tả nó ư? Chỉ có thể, như Thanh Thảo, sau một thoáng mặc tưởng, bật thốt lên: li-la li-la li-la...

Để lòng mình ngân theo chuỗi âm thanh ấy, ta hiểu rằng trong cuộc tương tranh không ngừng và hết sức thú vị giữa những cách diễn tả đặc hữu của văn học và cách diễn tả mang tính chất ám gợi huyền hồ của âm nhạc, cuối cùng, ở bài thơ của Thanh Thảo, cách diễn tả của âm nhạc đã chiếm ưu thế. Điều này hiển nhiên là một sự lựa chọn có ý thức. Để nói về nỗi cô đơn, cái chết, sự lặng yên, "lời" vẫn thường gây vướng víu, gây nhiễu. Chỉ có nhạc với khả năng thoát khỏi dấu ấn vật chất của sự vật khi phản ánh nó, trong trường hợp này, là phương tiện thích hợp. Tất nhiên, Thanh Thảo không phải đang làm nhạc mà là làm thơ. Nói nhạc ở đây không có gì khác là nói tới cách thơ vận dụng phương thức của nhạc – cái phương thức âm thị, khước từ mô tả trực quan – để thấu nhập bề sâu, "bề xa" của sự vật. Từ lâu, các nhà thơ tượng trưng chủ nghĩa đã hướng tới điều này. Dù không nhất thiết phải quy "Đàn ghita của Lor-ca" vào loại hình thơ nào, ta vẫn

thấy nó đậm nét tượng trưng. Chẳng có gì lạ khi với bài thơ này, Thanh Thảo muốn thể hiện mối đồng cảm sâu sắc đối với Lor-ca -. cây đàn thơ lạ lùng trong nền thi ca nhân loại ở nửa đầu của thế kỉ XX đầy bi kịch.

Bài văn mẫu 2

Là một nhà thơ lớn của Tây Ban Nha hiện đại, Lorca đã đem được chất dân gian Andalusia cùng sức sống của xứ sở bờ biển vào thơ mình. Lại thạo dân nhạc, ông thường thích đi khắp xứ như một gã Digan đơn độc mà hát lên những bài thơ của mình như những khúc romance, ballad. Bởi vậy, Lorca như một nghệ sĩ kép : thi sĩ kiêm nhạc sĩ. Đàn ghi-ta của Lorca chính là một lối thơ mà ở đó lời thơ đã hòa vào nét nhạc, hình tượng thơ đã cùng cấu trúc nhạc bay đôi. Thậm chí, để tiếng nói của thơ mình thêm phong phú, Thanh Thảo còn mô phỏng những âm thanh tựa tựa các nốt đàn ghita, mô phỏng cả lối diễn tấu vẫn thường đệm cho người hát khi diễn nữa.

Thanh Thảo đã chọn thời điểm bi thảm nhất của cuộc đời Lorca cho cảm hứng của thi phẩm : lúc ông bị bắn chết. Lorca luôn dự cảm và bị ám ảnh khôn nguôi bởi cái chết. Nhưng ông cũng không thể ngờ cái chết phũ phàng nhất đã ập xuống thân phận mình. Đối với lòng tiếc thương, mọi cái chết đều ngang trái. Cái chết của Lorca càng ngang trái bội phần. Vì ông bị phátxít giết hại khi mới 37 tuổi, xác ông còn bị chúng quăng xuống một cái giếng để phi tang. Mất mát kinh hoàng là thế, nhưng oái oăm thay, cái chết còn là một giải thoát. Giải thoát bất đắc dĩ nhưng hoàn toàn. Hẳn suy tư Thanh Thảo đã bị vây ám giữa những phản trái kia của cái chết. Nhất là lúc anh đọc được cái câu như một lời nguyện cuối, một di chúc viết sớm của Lorca: Khi tôi chết hãy chôn tôi với cây đàn ghi-ta. Và thế là thi phẩm đã tự chọn cho nó một hình hài: vừa là thơ viếng vừa như một bi ca.

Thanh Thảo chọn viết về Lorca toàn là những thi ảnh rất siêu thực trong thế giới nghệ thuật của chính Lorca, mà sau những lãng quên chúng vẫn không thôi đeo bám Thanh Thảo: đàn ghita, bài ca mộng du, con ngựa đen, vàng trắng đỏ, chàng kĩ sĩ đơn độc, áo choàng đấu sĩ, sắc máu đấu trường, cô gái Di gan, lá bùa hộ mệnh, hoa tử đinh hương (hoa lila)... Và, tất nhiên, làm sao có thể thiếu được dòng sông cùng với cỏ mọc hoang vốn là những hình ảnh - biểu tượng từ lâu vẫn miên man với ngòi thơ Thanh Thảo . Nhờ đó, hình tượng Lorca và suy cảm Thanh Thảo đã nói chung một thứ tiếng là dòng thi liệu đã trộn vào nhau đó.

Trong bài thơ, Thanh Thảo có dùng những lối kết hợp khá phổ biến ở thơ tượng trưng. Ta gặp những Tiếng đàn bọt nước, tiếng ghi-ta nâu, tiếng ghi-ta lá xanh, tiếng ghi-ta tròn, tiếng ghita rờn rờn máu chảy, về miền đơn độc, vàng trắng chênh choáng, chôn cất tiếng đàn, đường chỉ tay, dòng sông rộng... Nhiều thi ảnh được tượng trưng hoá, khiến chúng có dạng một hình thể chứa nhiều hình ảnh. Đường chỉ tay là hiện thân của thiên mệnh. Đường chỉ tay đã đứt tượng trưng cho cú giáng phũ phàng trái ngang của số mệnh. Chiếc ghi-ta tượng trưng

cho âm nhạc và thơ ca. Nó là cây đàn lia của chàng nghệ sĩ tài hoa. Chiếc ghita màu bạc là biến ảnh của chiếc ghi-ta nâu khi đã sang cõi khác. Đúng hơn, là chiếc ghi-ta đã sang cõi siêu sinh. Thi sĩ bơi trên chiếc ghi-ta chính là bơi trên con thuyền của thi ca đang vượt qua bến bờ sinh tử. Lá bùa cô gái di-gan là cái đẹp huyền bí. Xoáy nước là tai hoạ định mệnh trên dòng sông của số phận, cũng là cái dòng sông ranh giới giữa cõi sống và cõi chết, giữa thực tại và hư vô. Hành động ném lá bùa và ném trái tim đều giàu hàm ý tượng trưng về sự già từ, sự giải thoát của Lorca... Lối viết này không còn xa lạ đối với người đọc thơ Xuân Diệu, Hàn Mặc Tử, Bích Khê, Chế Lan Viên hay nhóm Xuân Thu nhã tập hồi Thơ Mới. Nhưng, nó đã được Thanh Thảo dùng nhuần nhị và hài hòa để tạo ra cho thơ mình một cách nói hàm súc. Riêng cái câu giọt nước mắt vàng trắng trong đoạn bày tỏ nỗi đau xót và tiếc thương trước cái chết hết sức thương tâm của Lorca mà lời thơ kết hợp cả tượng trưng thơ Đường với tượng trưng Thơ Mới:

“Không ai chôn cất tiếng đàn

tiếng đàn như cỏ mọc hoang

giọt nước mắt vàng trắng

long lanh trong đáy giếng”

cũng thấy được vẻ súc tích của nó. Có phải câu ấy được viết theo lối "nghệ thuật sắp đặt" không, mà cứ đơn giản y như đặt hai hình ảnh bên nhau : giọt nước mắt - vàng trắng thế thôi ? Giữa chúng chẳng có một quan hệ từ nào. Thì ra, lắm khi, việc tước bỏ quan hệ từ lại là cách gia tăng nghĩa cho hình ảnh và lời thơ. Vì giờ đây, giữa chúng lại có thể phát sinh nhiều kiểu quan hệ, tạo ra nhiều làn nghĩa: 1) quan hệ đẳng lập: giọt nước mắt (và) vàng trắng; 2) quan hệ song song: giọt nước mắt (với) vàng trắng; 3) quan hệ so sánh: giọt nước mắt (như) vàng trắng; 4) quan hệ sở hữu: giọt nước mắt (của) vàng trắng; 5) quan hệ đồng nhất: giọt nước mắt (là) vàng trắng... Người đọc có một thoáng phân vân: vậy ý thực của câu thơ sẽ theo nghĩa nào ? Nhưng thoáng ấy sẽ qua nhanh bởi chỉ có câu trả lời duy nhất: nó phải là sự giao thoa và lung linh của tất cả các làn nghĩa ấy.

Việc tái hiện sự kiện Lorca bị hành hình với những diễn biến phũ phàng, dù chỉ là chấm phá, cũng đã ít nhiều đem lại một cái "cốt" cho thi phẩm. Muốn kể, thì cũng kể được đôi chút. Tâm tư người đọc bị cuốn ngay vào mạch kể qua các diễn biến ấy với những kinh hoàng, đau đớn và tiếc thương cho một con người vô tội, một bậc tài hoa oan khuất. Nhưng, dường như cái mạch kia còn tuân theo các bước phát triển thuộc về cấu trúc của một ca khúc nữa. Sự kiện Lorca bị hành hình vào bài thơ này đã dàn thành bốn phần nội dung với những khúc có dụng ý hẳn hoi về độ dài và tiết nhịp. Đầu tiên, phần giới thiệu, là hình ảnh Lorca theo lối ẩn tượng:

những tiếng đàn bọt nước

Tây - ban - nha áo choàng đỏ gắt

li-la li-la li-la

đi lang thang về miền đơn độc

với vàng trắng chênh choáng

trên yên ngựa mỗi mòn.

Tiếp nối, phần phát triển, Lorca bị giết:

Tây - ban - nha / hát nghêu ngao / bỗng kinh hoàng / áo choàng bê bết đỏ /
Lorca bị điệu về bãi bắn / chàng đi như người mộng du.

Kế đó, phần cao trào, là nỗi tiếc thương trước sự thực phũ phàng: tiếng ghi-ta nâu / bầu trời cô gái ấy / tiếng ghi-ta lá xanh biết mấy / tiếng ghi-ta tròn bọt nước vỡ tan / tiếng ghi-ta rờn rờn / máu chảy / không ai chôn cất tiếng đàn / tiếng đàn như cỏ mọc hoang / giọt nước mắt vàng trắng / long lanh trong đáy giếng.

Và cuối cùng, phần kết, với hình ảnh Lorca lìa bỏ tất cả và giải thoát: đường chỉ tay đã đứt / dòng sông rộng vô cùng / Lorca bơi sang ngang / trên chiếc ghi-ta màu bạc / chàng ném lá bùa cô gái di-gan / vào xoáy nước / chàng ném trái tim mình / vào lặng yên bất chợt / li-la li-la li-la...

Sự có mặt của hai chuỗi li-la li-la li-la ở phần đầu và phần kết là thế. Thú thực, khi mới đọc bài thơ này trong tập Khối vuông Rubic, tôi thấy cái chuỗi kia là một nét lạ. Nhưng đọc kĩ hơn thì thấy hình như có một nghĩa lý nào đó hay hay, chứ không hẳn chỉ là những con âm rỗng nghĩa. Nhưng thực hư ra sao,. Mãi sau, đọc kĩ hơn vào cấu trúc mới vỡ lẽ : té ra đây lại là sự giao duyên kì thú của thơ và nhạc. Cụ thể là giao thoa giữa thanh âm và thi ảnh. Mở đầu là hai câu: Những tiếng đàn bọt nước / Tây Ban Nha áo choàng đỏ gắt. Thanh Thảo chọn hai hình ảnh này khởi đầu một thi phẩm giống như kiểu tạo những âm chủ cho một nhạc phẩm. Chúng là những tương phản kín đáo mà gay gắt : âm thanh hồn nhiên - sắc màu chói gắt, tiếng đàn thảo dân - áo choàng đấu sĩ, vẻ khiêm nhường - sự ngạo nghễ, niềm hân hoan - nỗi kinh hoàng, nghệ thuật - bạo lực, thân phận bọt bèo - thực tại tàn khốc... Cặp hình ảnh cứ ngỡ tương phùng nào ngờ lại tương tranh. Nội dung chủ đạo mà thi phẩm triển khai sẽ là phận người trong một hiện thực đầy tranh chấp đối chọi như thế. Rồi ngay sau hai câu mở đầu đó là chuỗi âm thanh li-la li-la li-la. Nó như một chuỗi nốt đàn buông do người đệm đàn (ghi ta) lướt qua hàng dây để kết thúc phần dạo, đánh dấu khoảng ngắt cho người hát chính thức bắt lời trình diễn ca khúc. Và thi phẩm cũng kết thúc bằng sự trở lại của chuỗi âm thanh ấy. Nó tựa những tiếng đàn đệm cuối cùng nhằm tạo những



đur âm sau khi lời hát đã ngừng. Ngẫu hứng mà đầy xao xuyến. Khi âm thanh gây niềm xao xuyến thì tự nó cũng chất chứa thi vị!

Song, về nghĩa, lila lại chính là một loài hoa có màu tím ngát rất được người phương Tây ưa chuộng: hoa lila - tức hoa tử đinh hương. Chuỗi âm thanh kế tiếp gợi hình ảnh những tràng hoa chuỗi hoa bật tím liên tiếp. Đó là những đoá hoa người đời, người thơ thắm kính viếng hương hồn Lorca hay chính là ngàn muôn đoá hoa của sự sống đang nảy nở từ cái chết đau thương của nhà thi sĩ, thể hiện sức sống bất diệt của những giá trị chân chính trên cõi đời này? Mỗi nghệ phẩm là một sản phẩm không lặp lại. Không chỉ nội dung, mà ngay cả hình thức. Năng lượng sáng tạo có thể tích tụ lâu dài trong cả ý thức và tiềm thức, bằng cả vốn sống, vốn văn hoá cùng kinh nghiệm nghệ thuật. Sáng tạo nghệ thuật là thế ; phải thế mới là nghệ thuật. Là người ham tìm tòi cách tân, Thanh Thảo hiểu rõ điều đó. "Với những bài thơ hay - thi sĩ sáng tạo với toàn bộ thể chất và tâm linh mình, và không biết cái nào bắt đầu trước : thể xác hay tâm linh .

Đó là cả một quá trình nhưng sáng tạo là khoảnh khắc. Khoảnh khắc ấy xảy ra càng đột ngột bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu".

Bài văn mẫu 3

Thanh Thảo là nhà thơ với tài năng thơ ca mà đã đem đến cho thơ ca thời đó tiếng nói trung thực của một thế hệ tình nguyện cầm súng bảo vệ Tổ quốc. Dù vẫn là cái tôi công dân đầy nhiệt huyết nhưng thơ Thanh Thảo nghiêng về phản ánh tiếng nói của người trí thức nhiều suy tư, trăn trở trước các vấn đề nóng bỏng của xã hội và thời đại. Thơ Thanh Thảo cũng chứa đựng những nét tài hoa và mang tính liên tưởng cao. Bài thơ Đàn ghi ta của Lor-ca in trong tập Khối vuông ru-bic, là một trong số đó, và được dư luận đánh giá là thành công về nhiều mặt.

Bài thơ viết về cái chết của Lor-ca (1898 – 1936), một thi sĩ, nhạc sĩ, nhà biên kịch thiên tài người Tây Ban Nha. Chính vì dòng máu nóng bỏng nhiệt tình thôi thúc nhà thơ cất cao tiếng đàn, tiếng hát, lời thơ để ca ngợi tự do bất diệt, phản đối bản chất tàn bạo, xấu xa của bè lũ phát xít Phơ-răng-cô. Lorca đã bị sát hại khi tuổi chỉ mới 38. Cả đất nước Tây Ban Nha khóc thương ông, một thiên tài của đất nước.

Cái chết của Lor-ca là sự kiện gây chấn động dư luận không những ở Tây Ban Nha mà còn trên toàn thế giới, chính vì vậy khi Thanh Thảo yêu mến khí phách cũng như tài năng của Lor-ca nên đã dành tâm huyết để viết nên bài thơ giống như dựng một tượng đài sừng sững về Lor-ca trong tâm tưởng những người mến mộ.

Qua tiếng đàn người đọc cũng cảm nhận được vẻ đẹp của hình tượng Lor-ca và biểu tượng nghệ thuật Lor-ca trong mạch cảm xúc và suy tư đa chiều, vừa sâu sắc, vừa mãnh liệt của tác giả. Được cảm nhận từ nhiều góc độ và đa chiều Lorca

hiện ra với hình tượng yêu tự do và ông là một nghệ sĩ cô đơn. Bài thơ “Đàn ghi ta của Lorca” đã làm sống lại huyền thoại về một con người, một nghệ sĩ, một chiến sĩ của đất nước có truyền thống âm nhạc, thi ca và những vũ điệu nóng bỏng, flamenco...

Bài thơ được mở đầu với sự cất lên tiếng đàn rộn rã đầy hứng khởi, nó tượng trưng cho tâm hồn sôi nổi, mạnh mẽ, yêu đời của Lor-ca nói riêng và của dân tộc Tây Ban Nha nói chung. Những nét chấm phá vẽ ra hình ảnh Lor-ca – một nghệ sĩ tự do và đơn độc một cách đầy ấn tượng.

những tiếng đàn bọt nước

Tây Ban Nha áo choàng đỏ gắt

li-la li-la li-la

đi lang thang về miền đơn độc

với vàng trắng chênh choáng

trên yên ngựa mỗi mòn

Những nét đặc trưng của Tây Ban Nha ngay từ đầu đã được khơi gợi một cách khéo léo, đó là màu áo choàng đỏ gắt nhắc tới một nét độc đáo trong đời sống văn hóa của người dân Tây Ban Nha. Áo choàng đỏ khiến người ta liên tưởng tới đấu bò - một nét văn hóa ở tây Ban Nha, vừa giúp chúng ta hình dung khá cụ thể về Lor-ca. Các chàng đấu sĩ nổi bật giữa đấu trường với chiếc áo choàng đỏ thắm trên vai và mảnh vải đỏ trong tay. Những đấu sĩ với áo choàng đỏ bằng sự sáng suốt, khéo léo và lòng dũng cảm sẽ hạ gục chú bò tốt to lớn, hung dữ trong một hiệp đấu ngắn ngủi trước sự chứng kiến của hàng vạn khán giả.

Chuyển mạch cảm xúc từ sự sống bừng bừng đột ngột chuyển sang cái chết bi thảm chỉ trong khoảnh khắc, một khoảnh khắc nghiệt ngã, kinh hoàng. Đó là cái chết của Lorca khiến nhiều người không khỏi kinh ngạc và ám ảnh:

Tây Ban Nha hát nghêu ngao

bỗng kinh hoàng áo choàng bê bết đỏ

Lor-ca bị điệu về bãi bắn

chàng đi như người mộng du

tiếng ghi ta nâu

bầu trời cô gái ấy



tiếng ghi ta lá xanh biết mấy

tiếng ghi ta tròn bọt nước vỡ tan

tiếng ghi ta ròng rọc máu chảy

Thanh Thảo dường như đã thực sự hóa thân vào nhân vật trữ tình để cảm nhận thấm thía nỗi đau đớn và thể hiện điều đó bằng ngôn ngữ của trái tim, của ngòi bút như rướm máu. Bằng cách sử dụng các điệp từ, điệp ngữ, nhân hóa, ẩn dụ, tượng trưng đa nghĩa và đối lập được tác giả khai thác triệt để nhằm thể hiện bi kịch của Lor-ca. Từ đó đoạn thơ đã làm nổi bật sự đối lập giữa khát vọng tự do của người nghệ sĩ với bạo lực tàn ác của bọn phát xít giữa niềm lạc quan yêu đời với hiện thực đẫm máu.

Tiếng hát tượng trưng trong đoạn thơ “hát nghêu ngao” bỗng dừng tắt lịm. Biểu hiện cho sự sống bỗng nhiên tắt trước cái chết khủng khiếp hiện diện qua hình ảnh gây ấn tượng rùng rợn: áo choàng bê bết đỏ. Lorca đã bị bắn máu chảy thành dòng, rướm cả vào áo choàng và cây đàn ghita. Những câu chữ trong thơ tạo nên hình khối, thành dòng máu chảy, góp phần nêu bật ý nghĩa tiếng đàn ghi ta ở những cung bậc khác nhau, hoàn cảnh khác nhau. Mỗi so sánh là một ẩn dụ về cái đẹp, tình yêu, nỗi đau, cái chết tương ứng với tiếng ghi ta nâu, tiếng ghi ta lá xanh biết mấy, tiếng ghi ta tròn bọt nước vỡ tan, tiếng ghi ta rọc rọc – máu chảy.

Tiếng ghi ta rọc rọc – máu chảy không đơn thuần chỉ là nghệ thuật nhân hóa mà cao hơn thế, nó là linh hồn của Lor-ca, là một hình ảnh gây ấn tượng và ám ảnh sâu đậm, day dứt khôn nguôi.

Sự bất tử của tiếng đàn Lor-ca còn biểu hiện tập trung ở những khổ thơ cuối. Sự khâm phục chân thành và lòng tiếc thương vô hạn của nhà thơ Thanh Thảo đối với Lor-ca. Câu thơ như tiếng nấc có âm điệu ngắt quãng giống như tiếng khóc nghẹn ngào, thổn thức:

không ai chôn cất tiếng đàn

tiếng đàn như cỏ mọc hoang

giọt nước mắt vàng trắng

long lanh trong đáy giếng

đường chỉ tay đã đứt

dòng sông rộng vô cùng

Lorca bơi sang ngang

trên chiếc ghi ta màu bạc
chàng ném lá bùa cô gái Di-gan
vào xoáy nước
chàng ném trái tim mình vào lặng yên bất chợt
li-la li-la li-la...

Thanh Thảo vẫn tiếp tục sử dụng các biện pháp so sánh và ẩn dụ tượng trưng để khắc đậm niềm tin. Vì quá thương tiếc mà nhà thơ dùng những hình ảnh ẩn dụ cho cái chết của Lorca cùng với ý không ai chôn cất tiếng đàn, hình ảnh đường chỉ tay là ẩn dụ về số phận, về định mệnh nghiệt ngã. Các hình ảnh tượng trưng như giọt nước mắt, vàng trắng long lanh trong đáy giếng, dòng sông, lá bùa, chiếc ghi ta màu bạc,... đều được sáng tạo tượng trưng ám chỉ cõi chết, nơi siêu thoát. Và hành động ném lá bùa, ném trái tim mình cũng có ý nghĩa tượng trưng cho sự giã từ vĩnh viễn, một sự lựa chọn của Lor-ca.

Và chính vì sự bất tử của Lorca thì tinh thần của ông và nghệ sĩ tài năng như ông đã có sức lan tỏa tới người đọc, tới những con người yêu chuộng tự do và hòa bình yêu lạc quan. Tiếng đàn của ông cứ thể lan tỏa không ai có thể chế ngự và cất lên những âm thanh vang vọng: không ai chôn cất tiếng đàn - tiếng đàn như cỏ mọc hoang... người mà ông suốt đời theo đuổi. Đây là cái đẹp không bạo lực nào có thể hủy diệt nổi.

Nó sẽ sống mãi, truyền lan mãi, giản dị mà kiên cường như cỏ dại. Qua đây cũng góp phần thể hiện nỗi xót thương trước cái chết bi thảm của một thiên tài; trước hành trình cách tân nghệ thuật dang dở không chỉ với bản thân Lor-ca mà còn với nền văn chương Tây Ban Nha. Và nó còn chứa đựng cả tâm trạng của người nghệ sĩ đọng lại thành những hình ảnh đẹp và buồn: giọt nước mắt vàng trắng – long lanh trong đáy giếng,... như giọt nước mắt khóc thương người nghệ sĩ chân chính của nhân dân.

Cây đàn ghi ta quen thuộc gắn bó với Lor-ca như hình với bóng giờ đây đã trở thành con thuyền đưa linh hồn ông sang thế giới bên kia. Cuộc đời, số phận của Lor-ca đã kết thúc nhưng tiếng đàn và sự ảnh hưởng của ông vẫn ngân nga, vang vọng mãi: li-la li-la li-la.

Bài thơ Đàn ghi ta của Lor-ca là bài thơ dồi dào nhạc tính, được sáng tạo với chủ ý tô đậm hình Lor-ca – nghệ sĩ hát rong vĩ đại. Bằng chính tiếng đàn ghi ta để giải bày nỗi đau buồn và khát vọng yêu thương của nhân dân mình. Nhạc tính của bài thơ từ vần và nhịp, các thủ pháp láy từ, điệp từ, sự kết hợp ngẫu hứng giữa các từ ngữ tạo nên những giai điệu mang tính chất âm nhạc khiến người đọc bị cuốn hút vào.

Bài thơ “Đàn ghi ta của Lorca” đã nhắc tới Lor-ca, những người yêu mến ông nhớ ngay đến câu nói nổi tiếng bộc lộ tính cách của một nghệ sĩ chân chính: Khi tôi chết hãy chôn tôi với cây đàn. Bằng rung động mãnh liệt của cảm xúc, bằng tấm lòng “liên tài” rất đáng trân trọng Thanh Thảo đã thể hiện sự mến mộ đồng cảm của mình qua những dòng thơ đầy cảm xúc và nước mắt cùng với đó là những sáng tạo nghệ thuật tinh tế, phong phú và đa dạng.

Bài văn mẫu 4

Bài thơ “Đàn ghi ta của Lorca” như một bức tâm thư của tác giả Thanh Thảo gửi tới độc giả về sự đồng cảm của ông với Lorca – một trong những tài năng sáng chói của văn học hiện đại Tây Ban Nha. Họ đã vượt qua không gian xa xôi, sự cách trở về địa lý để hòa vào nhau, hòa vào thế giới của những người nghệ sĩ chân chính, luôn sẵn sàng hi sinh vì nghệ thuật.

Lor-ca được biết tới là một trong những tài năng sáng chói của văn học hiện đại Tây Ban Nha. Trước sự thối nát của chế độ cầm quyền tại Tây Ban Nha lúc bấy giờ Lorca đã cổ vũ nhân dân đấu tranh chống lại mọi thế lực áp chế vừa khởi xướng và thúc đẩy mạnh mẽ những cách tân trong các lĩnh vực nghệ thuật. Chính sự cổ vũ của ông và những nghệ sĩ khác đã làm cho đời sống tinh thần của Tây Ban Nha và cả một vùng rộng lớn thuộc khu vực Tây Âu trở nên sôi động. Năm 1936, chế độ phản động cực quyền thân phát xít đã bắt giam và bắn chết ông vì đối với chúng ông như một nhóm lửa luôn sẵn sàng châm ngòi cho các phong trào của nhân dân bùng nổ, với chúng ông như một mục tiêu nguy hiểm cần phải tiêu diệt càng sớm càng tốt.

Tác giả Thanh Thảo khéo léo lồng ghép đưa câu chuyện cuộc đời Lorca xen lẫn với tiếng đàn ghita “li la li la” làm cho người đọc bị cuốn hút và muốn cháy cùng bản hòa tấu ghita của chính ông. Tiếng đàn như một người dẫn chuyện đưa người đọc đến với đất nước Tây Ban Nha xa xôi, đã giúp người đọc được gặp và chiêm ngưỡng chân dung người nghệ sĩ hi sinh vì nghệ thuật vì chính nghĩa. Tiếng đàn ghita đã đưa chúng ta đi gặp những anh chàng “Tây Ban Nha áo choàng đỏ gắt”. Màu áo choàng đỏ chỉ có trên những đấu trường thi đấu bò tót tại Tây Ban Nha. Khuất lấp bên trong cái đấu trường bò tót đầy sôi động kia chính là đấu trường của người nghệ sĩ. Lorca đã tự nguyện, kiêu hãnh khoác lấy tấm áo choàng đỏ gắt, cất lên những khúc ca đấu tranh đòi quyền sống, quyền tự do.

Tiếng đàn ghi ta đã đưa người đọc đến với chân dung người nghệ sĩ “lang thang” và “đơn độc”, song hành cùng người nghệ sĩ ấy là “vàng trắng chênh choáng” cùng với chiếc “yên ngựa mỗi mòn”. Một cuộc hành trình “đơn độc”, xa xôi, không biết đích đến. Phải chăng đây là cuộc hành trình đi tìm cái đẹp và chân lí. Một cuộc hành trình mà từ muôn đời nay luôn cô độc, và chưa bao giờ là một con đường bằng phẳng, dễ dãi. Bởi đó là con đường đi tìm chân lí và cái đẹp, mà chân lí và cái đẹp là những thứ vô hình đâu có thể cầm, nắm và có vị trí rõ ràng.

Chân lí và cái đẹp chỉ có thể cảm nhận được khi tình yêu với cái đẹp trong ta đã đủ độ lớn và đến lúc “chín mùi”.

Tiếng đàn đưa chúng ta đi gặp người nghệ sĩ đơn độc và cũng chính tiếng đàn đưa ta đến với nỗi đau. Nỗi đau của cái chết, của mất mát và nỗi đau của sự chia lìa. Tác giả dùng từ “bỗng” để nói về sự kinh hoàng, sự bất ngờ của chính ông về cái chết của một người mà ông coi là “thần tượng”. Nỗi kinh hoàng đó không chỉ của riêng tác giả, của bạn, của tôi, của những độc giả yêu thơ mà đó còn là nỗi kinh hoàng của nhân dân Tây Ban Nha nói riêng và của tất cả những người yêu chuộng hòa bình trên thế giới nói chung. Nếu như người chiến sĩ ấy ra đi oai phong lẫm liệt với “áo choàng đỏ gắt” thì giờ đây “áo choàng bê bết đỏ”. Người chiến sĩ ấy ra đi, tiến về bãi bắn “như người mộng du”, vừa đi vừa “hát nghêu ngao”. Khi đối mặt với cái chết, với cánh cửa của tử thần Lorca không hề run sợ, ông vẫn hát vẫn “phiêu”, với ông đây như một cửa ải để đến được với chân lí và cái đẹp. Một cửa ải đã lấy đi xương máu và mạng sống của ông, nhưng với người nghệ sĩ chân chính còn tâm hồn là còn sống.

Cây đàn ghita như người bạn tri kỉ, phút cuối đời cây đàn đã cất lên những cung bậc bồi hồi, da diết, đau đớn nhất để tiễn đưa người bạn tri kỉ của mình về với nơi mà người ta gọi đó là “xứ sở của tâm hồn”:

“tiếng ghi ta nâu

Bầu trời cô gái ấy

Tiếng ghi ta lá xanh biết mấy

Tiếng ghi ta tròn bọt nước vỡ tan

Tiếng ghi ta ròng ròng

Máu chảy”

Âm thanh tiếng đàn như vỡ òa, xé tan bầu trời u ám kia thành những nỗi đau đọng lại trong hình khối, hóa thân thành thân phận. Tiếng ghita ấy cất lên từ một tình yêu cao xanh như bầu trời, trong veo như giọt sương mai và cháy hết mình như những đóm lửa. Tiếng đàn ấy được tạo nên từ một sức sống mãnh liệt của tuổi trẻ, chất chứa những nỗi đau và những dự cảm về một giấc mơ tan mơ của một người nghệ sĩ đa cảm. Tiếng đàn ấy đã hóa thành thân thể, biến hóa thành linh hồn và khắc họa nên cuộc đời một người nghệ sĩ. Tiếng đàn như tiếng khóc thương cho một thân phận nghệ sĩ đoán mệnh: “tiếng ghi ta ròng ròng / máu chảy”. Câu thơ như tiếng nấc, như tiếng kêu ai oán đầy xót xa. Cái chết của người nghệ sĩ đã trở thành một nỗi đau, đã trở thành một vết cứa dài trong trái tim người dân Tây Ban Nha và trong lòng nhân loại. Chính tiếng đàn ấy đã hòa tấu tạo nên một khúc ca bi tráng về tâm hồn, về cuộc đời, thân phận của một kiếp đời

nghệ sỹ. Phải chăng tiếng đàn ấy là sợi dây kết nối cho những trái tim đồng điệu như Thanh Thảo và Lorca.

Lorca đã ra đi nhưng tiếng đàn sẽ còn tồn tại mãi mãi. Bọn chúng có thể hèn hạ giết chết ông nhưng chúng không thể nào chôn được tiếng đàn. Tiếng đàn ấy mang linh hồn của người nghệ sỹ, mang ước nguyện và khát vọng của người dân Tây Ban Nha. Đối với nhân dân tiếng đàn ấy luôn ngân vang mãi trong trái tim và tâm hồn họ. Với Thanh Thảo tiếng đàn của Lora vẫn luôn trường tồn mãi mãi, nó mang sức sống dẻo dai như những cây “cỏ dại”. Tiếng đàn ấy sẽ tồn tại và trường tồn mãi mãi. Cái chết của người nghệ sỹ thiên tài được tác giả khắc họa thông qua hình ảnh vàng trắng và “giọt nước mắt”, hai hình ảnh ấy xuất hiện một cách đối ngẫu không có từ ngữ biểu thị quan hệ đặt giữa chúng, mở ra cho người đọc những cảm xúc đa chiều và nhiều dòng suy nghĩ:

“Giọt nước mắt vàng trắng

Long lanh trong đáy giếng”

Kẻ thù còn hèn hạ đến mức đã vứt xác Lorca xuống một cái giếng bỏ hoang. Chúng cứ nghĩ giết chết ông là mọi thứ thuộc về ông sẽ biến mất nhưng không, chúng đã lầm. Dù người nghệ sỹ ấy có ra đi dù là bị giết chết hay theo qui luật của cuộc sống “đường chỉ tay đã đứt” thì tâm hồn ông luôn còn tồn tại mãi mãi. Chiếc ghi ta nâu trước kia giờ đã hóa thành “ghita bạc”. Cây đàn ghi ta ấy đã nhuộm đầy ánh trắng, đã uống đầy nước của dòng sông huyền thoại – dòng sông đưa con người ta về với cõi vĩnh hằng. Dòng sông ấy sẽ xóa dịu mọi nỗi đau, giải thoát mọi kiếp đời cực khổ và đưa họ về một thế giới “cực lạc”.

Hành động “ném lá bùa” và “ném trái tim” của Lorca như lời chào tạm biệt của ông với thế giới đầy đau thương và tội ác này. Mọi đau khổ đã trở thành quá khứ, ông ra đi trong sự thanh thản, trong tư thế ngẩng cao đầu và “phiêu du” như một chàng lãng tử đi tìm cái đẹp. Chỉ qua tiếng đàn ghi ta nhưng với bàn tay tài hoa của tác giả Thanh Thảo chúng ta đã được trải qua vô vàn những cung bậc cảm xúc từ mơ mộng, oai phong đến đau khổ tột cùng. Và mấy ai trong chúng ta hiểu được rằng “li la li la” không chỉ là những âm thanh mô phỏng phần vĩ thanh của một bản đàn mà đó còn là tên một loài hoa – hoa đinh hương. Chúng đã kết thành một vòng hoa tưởng niệm nghiêm trang, tỏa hương thơm ngào ngạt đặt trước nấm mộ người nghệ sỹ tài hoa thiên tài. Vòng hoa ấy như tấm lòng của tác giả nói riêng và nhân dân yêu hòa bình trên thế giới này nói chung gửi tới Lorca, với chúng tôi ông luôn luôn sống, luôn là tượng đài bất tử về tình yêu hòa bình.

“Khi tôi chết hãy chôn tôi với cây đàn” – lời tựa của bài thơ cũng chính là tâm nguyện của Lorca trước khi mất, tiếng đàn ấy đã trở thành tiếng đàn tri kỷ, hóa giải và xóa tan mọi đau khổ. Tiếng đàn ghita dưới bàn tay tài hoa của nhà thơ Thanh Thảo đã được thổi hồn và trở thành tiếng nói của bao thế hệ nghệ sỹ –

những người yêu tự do, yêu nghệ thuật. Với họ nếu chết vì nghệ thuật thì đó là cái chết chân chính và cứ coi như “đường chỉ tay đã đứt” vậy.

Bài văn mẫu 5

Đồng cảm và xót thương trước cái chết bi thảm của người nghệ sĩ tài hoa bạc mệnh Lor-ca, Thanh Thảo đã viết bài thơ Đàn ghi ta của Lor-ca với một nỗi niềm tiếc thương vô hạn. Cả bài thơ là không khí tang thương, hình ảnh người nghệ sĩ được tác giả gây dựng lên trong âm điệu của tiếng đàn ghi ta, của ánh trăng, của tiếng hát nghêu ngao, tất cả như tiễn đưa người nghệ sĩ về chốn an nghỉ yên bình. Lor-ca chết nhưng tiếng đàn của ông còn mãi với thời gian, trong lòng người dân Tây Ban Nha thời bấy giờ, người ta sẽ mãi nhớ đến ông như một vị anh hùng của tinh thần tự do bất khuất, hiên ngang lắm liệt. Bài thơ cũng lên án chế độ độc ác, bất công của bè lũ phát-xít, đã dã man giết hại một người nghệ sĩ vô tội, đẩy nhân dân Tây Ban Nha vào con đường cùng cực cuộc sống lầm than, ai oán, tạo nên làn sóng phản nộ trong khắp các tầng lớp nhân dân thời bấy giờ.

Lor-ca luôn tồn tại một sự ám ảnh về cái chết của mình, ông viết “Khi tôi chết hãy chôn tôi với cây đàn”, chẳng ai hiểu tại sao người nghệ sĩ ấy lại có suy nghĩ lạ đời như thế, trong khi ông vẫn đang sống và ngân nga những dòng thơ tuyệt tác của mình. Nhưng đây lại chính là tài năng của người nghệ sĩ, ông bước đi trước thời cuộc, lời của ông như một bức di chúc cuối cùng, cả đời người sống vì nghệ thuật, đến chết ông cũng muốn được mang theo thứ mà cả đời ông trân trọng – cây đàn ghi ta.

Mở đầu bài thơ là tiếng đàn ghi ta trầm bổng được Thanh Thảo miêu tả như “bọt nước”, tạo cảm giác nhẹ nhàng, nhưng sôi động. Hình ảnh tấm áo choàng với màu “đỏ gắt” là biểu tượng văn hóa của Tây Ban Nha với lễ hội đấu bò tót gay cấn, những kỵ sĩ dũng cảm khoác tấm áo màu đỏ phấp phới oai hùng trong trận đấu không cân sức với lũ bò tót hung hãn (hiện thân của bè lũ phát xít phản động), thể hiện niềm kiêu hãnh tự hào dân tộc. Tiếng hát ngân nga, cùng tiếng đàn “li-la-li-la-li-la”, mang âm hưởng vui tươi nhộn nhịp, niềm yêu đời, khao khát tự do với thanh sắc trầm bổng, tưởng như trước mắt là người nghệ sĩ ôm cây đàn gảy lên những thanh âm vang vọng cả phố phường. Người nghệ sĩ tài hoa ấy ôm cây đàn lang thang khắp phố phường, phiêu bạt, sống tự do với những vần thơ, bài hát, con đường của Lor-ca là con đường của thánh nhân, của anh hùng nên nó chỉ in dấu chân Lor-ca, ông độc hành trong công cuộc tìm kiếm tự do, khát vọng đánh đổ chế độ bất công bằng thứ vũ khí tài hoa của mình. Hình ảnh “vàng trắng chéch choáng”, đem lại cảm giác nghiêng ngả, chập chờn, có lẽ người nghệ sĩ đang mỏi mệt hay tuyệt vọng “trên yên ngựa mỏi mòn”, có lẽ Lor-ca cảm thấy đơn độc, con đường ông đi chông gai quá chăng? Nhưng anh hùng thời nào cũng thế họ luôn mang trong mình nỗi cô đơn, ai sẽ hiểu?

Ôi, kinh hoàng làm sao, người nghệ sĩ lang thang với cây đàn, nay bị lũ phát xít đem ra xử bắn, ông đi như kẻ mộng du, có lẽ đã liệu trước được ngày này, người

nghệ sĩ tài hoa bạc mệnh, phải sớm kết thúc cuộc sống phiêu diêu, tự tại về với miền cực lạc. Kết thúc cái hoài bão mang về tự do cho dân tộc, người nghệ sĩ ấy cảm thấy thật bất lực, bất lực trước thời cuộc, ông chẳng sợ chết, chỉ buồn cho cái lý tưởng còn dang dở. Cái chết của ông thấm khốc quá, hình ảnh “áo choàng bê bê đỏ”, là máu của người nghệ sĩ hòa lẫn với màu đỏ của tấm áo anh hùng, ông chết một cách oai phong, cái chết của một anh hùng. Nhưng đớn đau quá, chúng tôi xử tàn nhẫn với người nghệ sĩ của chúng ta quá, chẳng để ông có nổi một nơi chôn cất tử tế. Lor-ca chết đàn ghi ta vang lên khúc nhạc dồn dập, những âm thanh vang vọng, thứ âm thanh mang màu “nâu”, trầm ấm, mộc mạc chân thành, tha thiết quá, mang trọn những cung bậc cảm xúc vui tươi, dồn dập nhiệt huyết, rồi tiếng ghi ta thấm thiết, máu chảy ròng ròng. Chỉ vài câu thơ ngắn ngủi nhưng tiếng ghi ta như khắc sâu vào tâm trí người đọc, người nghe, ám ảnh với “tiếng ghi ta” cứ lặp đi lặp lại, như tâm hồn bất tử của người nghệ sĩ đang hòa quyện với tiếng ghi-ta, vốn là vật ông trân trọng nhất. Trong bài thơ tác giả đã hô biến đàn ghi thành một vật có tri giác, cảm xúc, Lor-ca xem đàn ghi ta là người bạn tri kỷ gắn bó, lúc ông lia đời người bạn ấy đã cất lên khúc buồn ai oán, như để tiễn đưa ông miền cực lạc. Đây cũng là lời đưa tiễn đầy đau xót của Thanh Thảo dành cho người nghệ sĩ đa tài. Thanh Thảo viết “không ai chôn cất tiếng đàn”, một hình ảnh nhân hóa rất lạ, tiếng đàn vốn vô hình thì chôn cất sao được? Nhưng đây lại chính là cái hay của của bài thơ, tiếng đàn chính là hình ảnh thay thế cho người nghệ sĩ, tâm hồn bất tử của ông sẽ còn sống mãi, quanh quẩn trong tâm trí những người dân Tây Ban Nha, lan tràn “như cỏ mọc hoang”, đi về khắp chốn, xanh tươi, rậm rạp. “Giọt nước mắt vàng trắng” một hình ảnh siêu thực, vừa lãng mạn vừa đẹp đẽ, cái chết của ông khiến cả thiên nhiên phải đau xót, giọt nước mắt ấy rơi vào đáy giếng, nơi ông táng thân, thật lung linh, phủ lên người nghệ sĩ, tiễn đưa ông về cõi vĩnh hằng xinh đẹp. Mong rằng kiếp sau người nghệ sĩ ấy có một cuộc sống tốt đẹp hơn, để tiếp tục đem lại cho đời nhiều tuyệt tác. Hình ảnh “đường chỉ tay đã đứt”, cái chết của người nghệ sĩ vốn đã được báo trước bằng đường sinh mệnh trên đôi bàn tay bị đứt ngang, âu đây cũng là số phận và người nghệ sĩ chấp nhận số phận ấy, ông cùng cây đàn ghi ta “màu bạc”, “bơi sang ngang”, trên dòng sông “rộng vô cùng”, chẳng có gì có thể ngăn cản được sự dũng cảm, bất khuất lòng kiên trì của Lor-ca. Ông buông bỏ tất cả kể cả “lá bùa của cô gái Di-gan”, ông từ bỏ cả tình yêu sâu thẳm trong trái tim mình, tất cả đều trôi theo dòng nước, có vẻ Lor-ca tuyệt tình, nhưng xét lại, người anh hùng luôn cô độc, có lẽ ông muốn để trái tim mình được thanh thản, không vương vãn bất kì điều gì trên đời, để có thể tiếp tục thể hiện khát khao tự do, ước muốn cao cả qua những tác phẩm của mình. Cuối bài tiếng đàn man mác buồn “li-la-li-la-li-la” vang lên, day dứt, xa xăm như già từ người nghệ sĩ tài hoa có một cuộc đời thật buồn, thật tiếc nuối.

Bài thơ là lời giã biệt đầy cảm xúc tiếc thương mà Thanh Thảo dành cho Lor-ca bằng tấm lòng đồng cảm sâu sắc. Đồng thời qua cái chết thảm của Lor-ca ông đã đặc biệt lên án chế độ tài phát xít tàn ác đã cướp đi Lor-ca con người tài năng, bạc mệnh. Tuy bài thơ mang màu sắc buồn nhưng vẫn đậm chất lãng mạn, tác giả rất tinh tế tài tình khi đưa vào những biện pháp, nhân hóa, ẩn dụ, dùng những hình ảnh siêu thực để khắc họa lên Lor-ca, người anh hùng của dân tộc Tây Ban

Nha. Đồng thời Thanh Thảo cũng ca ngợi tấm lòng khao khát tự do, ý chí đấu tranh kiên hùng của người nghệ sĩ trước những con bò tót khổng lồ, hung hăng của chế độ phát xít để giành lại tự do cho dân tộc, đất nước. Lor-ca mãi là biểu tượng anh hùng trong lòng người dân Tây Ban Nha.

Bài văn mẫu 6

Đàn ghi ta của Lor-ca là tiếng long đầy ngưỡng mộ cũng như cảm thương cho số phận bất hạnh của người nghệ sĩ thiên tài Lor-ca. Bên cạnh việc tái hiện thành công hình tượng Lor-ca, Thanh Thảo còn thể hiện xuất sắc hình tượng tiếng đàn. Một biểu tượng nghệ thuật giàu ý nghĩa và giàu giá trị nghệ thuật.

Tiếng đàn là hình ảnh đầu tiên xuất hiện trong tác phẩm, nhưng tiếng đàn đã được Thanh Thảo tái hiện hết sức đặc biệt:

Những tiếng đàn bọt nước

Tiếng đàn vốn thuộc về trường thính giác, nhưng dưới cái nhìn của Thanh Thảo nó đã được hữu hình hóa tựa như những bọt nước. Bọt nước gợi ra hình ảnh của những âm thanh tròn trịa, trong trẻo, thanh khiết nhưng đồng thời nó cũng gắn liền với sự mong manh, dễ vỡ, cũng như chính cuộc đời ngắn ngủi của Lor-ca vậy. Tiếng đàn còn vô cùng phóng khoáng tự do: “Tây Ban Nha/ hát nghêu ngao”, tiếng hát vô tư, chìm đắm trong nghệ thuật của Lor-ca đã khiến cho chàng phải chịu một cái chết vô cùng đột ngột, bất ngờ.

Đoạn thơ tiếp theo là đoạn thơ hay nhất, đặc sắc nhất miêu tả tiếng đàn với nhiều cung bậc cảm xúc, sắc thái khác nhau.

tiếng ghi ta nâu

bầu trời cô gái ấy

tiếng ghi ta lá xanh biết mấy

tiếng ghi ta tròn bọt nước vỡ tan

tiếng ghi ta ròng ròng

máu chảy

Trong đoạn thơ này ảnh hưởng từ thơ tượng trưng, Thanh Thảo đã sáng tạo một loạt hình ảnh dựa trên cơ chế tương giao chuyển đổi cảm giác. Hình ảnh đầu tiên chính là tiếng ghi ta nâu, âm thanh của tiếng đàn đã được ghi lại bằng màu sắc. Bản thân màu sắc gợi ra nhiều lối nghĩa khác nhau, có thể là màu khởi nguyên của sự sống – đất; có thể là màu của cây đàn ghi ta; nhưng cũng có thể là màu mắt của cô gái di-gan sống trên thảo nguyên.

Hình ảnh tiếng ghi ta xanh lại tiếp tục là một hình ảnh thơ đa nghĩa nữa. Có thể hiểu tiếng đàn ghi ta như là xanh biết mấy, sự chuyển đổi giữa âm thanh tiếng đàn đến sức xanh của lá, gợi nên sức sống, sự tươi non, góp phần khẳng định sức sống bền bỉ của tiếng đàn. Cũng có thể hiểu tiếng đàn ghi ta làm lá xanh biết mấy, ở đây sức sống và giá trị của tiếng đàn còn to lớn và mãnh liệt hơn nữa. Nó không chỉ là giá trị tự thân của tiếng đàn mà còn có sức lao tỏa, tác động làm các sự vật, hiện tượng bùng lên sức sống, lá cây xanh hơn, cuộc đời đẹp đẽ hơn.

Tiếp tục phát huy tài năng của mình, Thanh Thảo sáng tạo ra âm thanh thứ ba, đó là tiếng đàn tròn. Hình ảnh tiếng đàn tròn đã xuất hiện ở đây tác phẩm đến đây lại được lặp lại một lần nữa. Tiếng đàn bọt nước biểu tượng cho sự tròn trịa, long lanh, nếu ở đầu bài thơ mới chỉ là dự cảm về sự mong manh, dễ vỡ thì đến đây đã trở thành hiện thực. Động từ “vỡ tan” đã một lần nữa khẳng định sự mong manh ấy, nó diễn ra vô cùng nhanh chóng và bất ngờ.

Cuối cùng là hình ảnh “tiếng ghi ta ròng rọc máu chảy” vô cùng ám ảnh người đọc. Đến đây tiếng đàn thực sự đã trở thành sinh thể sống, không chỉ tồn tại với giá trị tinh thần vô hình mà dường như nó còn có cả thể xác – hữu hình. Bởi vậy, khi bị hủy diệt, bị chà đạp nó vỡ tan thành muôn ngàn dòng máu. Một số phận đầy đau thương, bi thảm trước sự tàn sát đẫm máu của chủ nghĩa phát xít. Cảm nhận nỗi đau thuộc về thể xác của tiếng đàn vốn được coi là thuộc về tinh thần, cho thấy sự đồng điệu, tri âm của Thanh Thảo với tiếng đàn hay chính với người nghệ sĩ Lor-ca.

Đoạn thơ đã sử dụng nghệ thuật chuyển đổi cảm giác để cảm nhận tiếng đàn qua những hình khối, màu sắc khác nhau. Ở đây có thể hiểu khi người nghệ sĩ Lor-ca bị sát hại thì nghệ thuật của chàng không còn nguyên vẹn, nó vỡ ra, tan ra thành các mảnh, mảnh màu sắc và hình khối.

không ai chôn cất tiếng đàn

tiếng đàn như cỏ mọc hoang

giọt nước mắt vàng trắng

long lanh trong đáy giếng

Khi so sánh tiếng đàn của Lor-ca với cỏ, Thanh Thảo đã khẳng định sức sống bất tử, mãnh liệt của tiếng đàn. Tuy nhiên hai câu thơ đầu nghiêng về sắc thái nuối tiếc, xót xa, câu thơ buông ra như một tiếng thở dài. Thanh Thảo xót xa không chỉ bởi cái chết của Lor-ca mà còn bởi di nguyện ông để lại sau khi chết, đó là phải chôn cất nghệ thuật trác tuyệt mà ông sáng tạo để thế hệ sau có thể tiếp tục cách tân nghệ thuật. Nhưng không một ai dám làm điều đó, bởi họ không đủ bản lĩnh, tài năng để vượt qua. Hình ảnh thơ tiếp, lại là một sự kết hợp hết sức lạ giữa hai hình ảnh giọt nước mắt và vàng trắng. Tác giả tối giản hoàn toàn quan hệ



từ, cũng chính vì vậy mà đem đến cho câu thơ nhiều cách hiểu. Nếu là quan hệ từ “của” câu thơ sẽ là niềm xót xa đau đớn của vàng trắng trước cái đẹp. Nếu là quan hệ từ “như”, giọt nước mắt ở đây không còn là giọt nước mắt thông thường mà trở nên vĩ đại, đẹp đẽ, trong sáng. Dù hiểu theo cách nào, giọt nước mắt nào nó cũng đều thể hiện sự tiếc nôi, xót thương cho cái đẹp, cái tài.

Bài thơ khép lại bằng âm thanh “li-la li-la li-la” , âm thanh đó chứng tỏ sự bất tử của Lor-ca trong cuộc đời cũng như trong lòng mọi người, đúng theo quy luật “Thác là thể phách, còn là tinh anh”. Đồng thời tạo ra dư ba cho tác phẩm, khi lượng ngôn từ ít ỏi của bản thơ đã kết thúc.

Mời bạn đọc cùng tham khảo <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-12>

